

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

**Chấp hành các quy định của pháp luật  
về cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn TP Hà Nội**

- Tên tôi là: .....Số điện thoại:.....
  - Số CCCD/Hộ chiếu:.....Nơi cấp:.....
  - Đại diện cơ sở lưu trú: .....
- (Ghi rõ loại hình: khách sạn/nhà nghỉ/homestay/nhà cho thuê/cơ sở khác)*
- Địa chỉ cơ sở lưu trú: .....

Thực hiện Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các quy định của pháp luật có liên quan.

**Tôi xin cam kết thực hiện những nội dung sau**

1. Nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về khai báo tạm trú cho người nước ngoài (NNN):

- Yêu cầu NNN xuất trình bản gốc Hộ chiếu/Giấy thông hành và Giấy tờ cư trú tại Việt Nam (*Chứng nhận tạm trú /Thẻ tạm trú/Thẻ thường trú*) để kiểm tra và thực hiện khai báo tạm trú trước khi đồng ý cho NNN lưu trú.

- Lưu trữ thông tin của khách lưu trú và thông tin của người đến thăm khách lưu trú tại phòng nghỉ trong thời hạn ít nhất 36 tháng.

- Khai báo tạm trú đầy đủ, chính xác qua Hệ thống khai báo tạm trú điện tử ngay sau khi cho NNN tạm trú hoặc khai và nộp Phiếu khai báo tạm trú tại Công an phường, xã, Đồn trong thời hạn 12 giờ kể từ khi NNN tạm trú.

- Cập nhật thông tin khai báo tạm trú khi NNN có sự thay đổi: thông tin trong Hộ chiếu (*thay đổi thông tin thân thân, số hộ chiếu, thời hạn tạm trú...*) và khi NNN trả phòng.

2. Không tiếp nhận NNN khi chưa xuất trình được Hộ chiếu/Giấy thông hành/Giấy tờ cư trú hợp pháp do Cơ quan có thẩm quyền cấp cho NNN; giấy tờ cư trú hết thời hạn hoặc NNN có dấu hiệu vi phạm pháp luật liên quan đến an ninh, trật tự. Kịp thời thông báo cho cơ quan Công an nơi gần nhất hoặc Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh - Công an TP Hà Nội.

- Công an phường, xã, Đồn:.....  
.....(Điện thoại:.....)

- Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh, số 44 phố Phạm Ngọc Thạch, TP Hà Nội;  
Điện thoại 069.219.1506

3. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật trong quá trình cho NNN cư trú tại cơ sở. Phối hợp với cơ quan Công an trao đổi, cung cấp thông tin liên quan đến quá trình kiểm tra, xác minh khi có yêu cầu.

Tôi xin cam kết thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên. Nếu để xảy ra vi phạm, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026  
Người cam kết



Nghị định 282 Một số chế tài mới về CSLT

**\* Ghi chú:**

Tại Nghị định số 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực gia đình chính thức có hiệu lực từ ngày 15/12/2025 (thay thế Nghị định số 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2021).

**Trích Điều 21: Vi phạm các quy định về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú và đi lại.**

(1) Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi: Cơ sở lưu trú không thực hiện việc khai báo tạm trú theo quy định của pháp luật từ 01 đến 03 người nước ngoài hoặc tạo tài khoản bằng thông tin sai sự thật để khai báo tạm trú cho người nước ngoài trên môi trường điện tử; người nước ngoài không xuất trình hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế, giấy tờ liên quan đến cư trú tại Việt Nam cho cơ sở lưu trú để thực hiện khai báo tạm trú theo quy định của pháp luật (Quy định tại điểm e, khoản 3, Điều 21).

(2) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi: Cơ sở lưu trú không thực hiện khai báo tạm trú theo quy định của pháp luật từ 04 đến 08 người nước ngoài (Quy định tại điểm c, khoản 5, Điều 21).

(3) Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi: Cơ sở lưu trú không thực hiện khai báo tạm trú theo quy định của pháp luật từ 09 người nước ngoài trở lên (Quy định tại điểm đ, khoản 5, Điều 21).

(4) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với hành vi: “Cho người nước ngoài tạm trú khi người nước ngoài cư trú không hợp pháp tại Việt Nam hoặc phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam mà không thông báo cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định” (Quy định tại điểm đ, khoản 7, Điều 21).

(5) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi: Tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; giúp sức, xúi giục, chứa chấp, che giấu, tạo điều kiện cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh, ở lại Việt Nam trái phép” (Quy định tại điểm d, khoản 9, Điều 21).